

THỎA THUẬN HỢP TÁC

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ CHÍNH PHỦ HOÀNG GIA VƯƠNG QUỐC CAM - PU - CHIA

VỀ

QUY TRÌNH CHUẨN TRONG XÁC ĐỊNH VÀ HỒI HƯƠNG CÁC NẠN NHÂN BỊ BUÔN BÁN TRỞ VỀ

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Vương quốc Cam-pu-chia (sau đây được gọi là “hai Bên”);

Căn cứ vào các điều 11, 12 và 13 Hiệp Định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Vương quốc Cam-pu-chia về hợp tác song phương để loại trừ nạn buôn bán phụ nữ, trẻ em và giúp đỡ nạn nhân bị buôn bán, ký ngày 10 tháng 10 năm 2005 tại Hà Nội, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Tham khảo Nghị định thư về phòng ngừa, trấn áp và trừng trị nạn buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em, bổ sung cho Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia;

Tham khảo Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ký ngày 29 tháng 11 năm 2004 tại Ku-a-la Lăm-pua và Văn kiện Ghi nhớ về hợp tác phòng, chống buôn bán người khu vực Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (COMMIT), ký ngày 29 tháng 10 năm 2004 tại Y-ăng-gun, Liên bang Mi-an-ma;

Trên tinh thần hợp tác, đoàn kết và lấy nạn nhân là trung tâm nhằm giúp cho nạn nhân bị buôn bán có được sự giúp đỡ thích hợp nhất;

Trên tinh thần nhân đạo và phù hợp với pháp luật mỗi nước;

Thống nhất thiết lập Quy trình chuẩn (SOP) về xác định và hồi hương nạn nhân bị buôn bán như sau:

Điều 1

Tiêu chí xác định nạn nhân bị buôn bán

a) Nạn nhân bị buôn bán (sau đây gọi tắt là “nạn nhân”) là những người bị tuyển chọn, vận chuyển, chuyển giao trái phép từ Việt Nam sang Cam-pu-chia

hoặc từ Cam-pu-chia sang Việt Nam bằng các thủ đoạn đe dọa, sử dụng vũ lực, bắt cóc, lừa gạt, lạm dụng quyền lực hoặc sử dụng các hình thức ép buộc khác... vì mục đích bóc lột.

b) Nạn nhân được xác định trên cơ sở sau:

- Tài liệu, bằng chứng do hai Bên cung cấp;
- Lời khai và bằng chứng do nạn nhân cung cấp;
- Kết quả xác minh của lực lượng Công an, Bộ đội Biên phòng Việt Nam và Bộ Nội vụ (MoI) và Bộ Xã hội, Cựu chiến binh và phục hồi Thanh niên (MoSVY) Cam-pu-chia;
- Lời khai của người thực hiện hành vi buôn bán người;
- Thông tin do các Tổ chức phi chính phủ (NGOs) tham gia giải cứu cung cấp;
- Thông tin từ các nguồn khác cung cấp.

Điều 2

Cơ quan đầu mối tiếp nhận thông tin

a) Về phía Việt Nam: Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an hoặc cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh được Bộ Công an ủy quyền.

b) Về phía Cam-pu-chia: Cục Phúc lợi xã hội (Văn phòng Phòng, chống buôn bán người và tái hòa nhập) thuộc Bộ Xã hội, Cựu chiến binh và phục hồi Thanh niên (MoSVY) hoặc là sở Xã hội, Cựu chiến binh và phục hồi thanh niên tỉnh, thành phố được Bộ Xã hội, Cựu chiến binh và phục hồi Thanh niên ủy quyền.

Điều 3

Trình tự, thủ tục xác minh, xác định nạn nhân

Khi các cơ quan chức năng của một Bên phát hiện hoặc giải cứu được nạn nhân thì sẽ thực hiện theo trình tự sau đây:

a) Nạn nhân sẽ được chuyển tới cơ sở hỗ trợ nơi gần nhất và được cung cấp các dịch vụ cần thiết như: hỗ trợ tâm lý, y tế, ăn, ở... trong thời gian chờ xác minh, xác định nạn nhân.

b) Tại cơ sở hỗ trợ nạn nhân: các cơ quan chức năng của mỗi nước có trách nhiệm lập hồ sơ ban đầu theo mẫu hai bên thống nhất và liên hệ với cơ quan đầu mối Bên kia để yêu cầu xác minh quốc tịch, xác định nạn nhân.

c) Sau khi tiếp nhận thông tin, tài liệu về nạn nhân:

- Cơ quan đầu mối của hai Bên (như được xác định tại Điều 2) sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan của nước mình để xác định nạn nhân, xác minh quốc tịch và gia đình nạn nhân.

- Sau khi nhận được yêu cầu chính thức, Bên được yêu cầu tiến hành xác minh trong thời gian sớm nhất, cho dù có xác định được nạn nhân hay không, trong thời hạn tối đa 30 (ba mươi) ngày làm việc, phải có văn bản thông báo kết quả và trả lời cho Bên yêu cầu biết có đồng ý tiếp nhận hay không tiếp nhận.

d) Hồ sơ nạn nhân gồm có:

- Tờ khai dành cho nạn nhân bị buôn bán với mã số do hai Bên thống nhất sử dụng chung;

- Bản tóm tắt lý lịch của nạn nhân (kèm theo ảnh);

- Bản lãn dấu vân tay của nạn nhân;

- Văn bản đề nghị phía tiếp nhận xác minh và nhận trở lại nạn nhân;

- Trong trường hợp tình hình sức khỏe của nạn nhân không tốt thì Bên trao trả cần thông báo trước cho Bên tiếp nhận.

e) Chuyển giao hồ sơ:

- Hồ sơ xác minh, xác định nạn nhân được chuyển qua cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự nước được yêu cầu để chuyển đến cơ quan đầu mối thực hiện;

- Văn bản đề nghị xác minh và nhận trở lại nạn nhân được làm bằng hai ngôn ngữ: Việt và Khơ-me.

Điều 4

Trình tự, thủ tục trao trả và tiếp nhận nạn nhân

a) Sau khi nhận được văn bản chấp thuận tiếp nhận nạn nhân, trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, cơ quan đầu mối của hai Bên sẽ thống nhất về kế hoạch

trao trả bao gồm danh sách nạn nhân trao trả, thời gian trao trả, phương tiện giao thông và xác định cửa khẩu quốc tế cho việc tiếp nhận.

b) Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của Bên tiếp nhận cấp giấy thông hành cho nạn nhân và Cơ quan Quản lý xuất, nhập cảnh của Bên trao trả có trách nhiệm cấp giấy phép xuất cảnh cho nạn nhân để trở về nước.

c) Cơ quan đầu mối của Bên tiếp nhận có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để tổ chức tiếp nhận và hỗ trợ ban đầu cho nạn nhân.

d) Thủ tục trao trả - tiếp nhận nạn nhân tại cửa khẩu:

- Các cơ quan đầu mối có trách nhiệm trao đổi các thông tin cụ thể bao gồm cả việc khẳng định về thời gian và địa điểm tiếp nhận nạn nhân. Địa điểm tiếp nhận nạn nhân là cửa khẩu quốc tế gần nơi nạn nhân đang ở tạm thời và nhận sự hỗ trợ.

Khuyến khích các cơ quan đầu mối tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế (IOs) và tổ chức phi chính phủ (NGOs) của nước mình để đẩy nhanh tiến trình trao trả, tiếp nhận.

- Các bước tiến hành trong quá trình trao trả - tiếp nhận:

+ Bước 1: Cơ quan đầu mối Bên trao trả phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm đưa nạn nhân tới cửa khẩu quốc tế nơi diễn ra trao trả.

+ Bước 2: Cơ quan đầu mối Bên tiếp nhận có trách nhiệm nhận hồ sơ có liên quan, đối chiếu, nhận dạng nạn nhân theo danh sách đã thống nhất và trực tiếp ký vào biên bản giao nhận nạn nhân.

+ Bước 3: Các cơ quan chức năng Bên tiếp nhận: nhận và đưa nạn nhân trở về địa phương nơi nạn nhân cư trú hoặc đến cơ sở hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật Bên tiếp nhận.

- Tài liệu trao đổi giữa hai Bên:

+ Danh sách nạn nhân;

+ Giấy thông hành cùng giấy phép xuất cảnh cho nạn nhân trở về nước (được quy định tại Điều 4, mục b);

+ Biên bản giao nhận nạn nhân;

+ Các giấy tờ tùy thân của nạn nhân (nếu có);

- + Hồ sơ xác minh nạn nhân;
- + Hồ sơ sức khỏe nạn nhân.

Điều 5

Nhóm công tác

Vì mục đích của Thỏa thuận này, các cơ quan đầu mối của mỗi Bên sẽ thành lập một Nhóm công tác với vai trò và trách nhiệm sau:

- a) Tiếp nhận và xử lý mọi thông tin liên quan đến xác minh, xác định, tiếp nhận và hồi hương nạn nhân.
- b) Xây dựng kế hoạch nhằm thực hiện bản Thỏa thuận này.
- c) Quản lý, giám sát và đánh giá việc thực hiện bản Thỏa thuận này của các cơ quan liên quan tại nước mình.
- d) Phối hợp giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình hợp tác thực hiện bản Thỏa thuận này. Trong trường hợp không đạt được sự đồng thuận Nhóm công tác sẽ báo cáo với cơ quan đầu mối để đề xuất lên Chính phủ hai Bên cùng bàn bạc giải quyết.
- e) Nhóm công tác sẽ đề xuất cuộc họp song phương trong trường hợp cần thiết. Thời gian, địa điểm của các cuộc họp này sẽ do cơ quan đầu mối hai Bên thỏa thuận.

Điều 6

Tổ chức thực hiện

- a) Thỏa thuận này có thể sửa đổi hoặc bổ sung trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản của hai Bên. Các điều khoản đã được hai Bên đồng ý sửa đổi bổ sung sẽ được coi là nội dung Thỏa thuận và có cùng hiệu lực như Thỏa thuận này.
- b) Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản khẳng định hai Bên đã hoàn thành các thủ tục pháp lý nội bộ để Thỏa thuận có hiệu lực. Hiệu lực của Thỏa thuận phù hợp với hiệu lực của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Cam-pu-chia về hợp tác song phương để loại trừ nạn buôn bán phụ nữ, trẻ em và giúp đỡ nạn nhân bị buôn bán, ký ngày 10 tháng 10 năm 2005 tại Hà Nội, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

c) Thỏa thuận này được ký tại Phnom Penh, ngày 03 tháng 12 năm 2009, thành 02 (hai) bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, Khơ-me và tiếng Anh; tất cả các văn bản trên đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau thì bản tiếng Anh sẽ được dùng làm căn cứ./.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM



LÊ THẾ TIÊM

Thư trưởng Bộ Công an

THAY MẶT CHÍNH PHỦ HOÀNG GIA
VƯƠNG QUỐC CĂM-PU-CHIA



HAV BUNSE

Quốc vụ khanh Bộ Xã hội, Cựu chiến binh
và phục hồi Thanh niên



COOPERATION AGREEMENT

BETWEEN

**THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM AND
THE ROYAL GOVERNMENT OF THE KINGDOM OF CAMBODIA**

ON

STANDARD OPERATING PROCEDURES (SOPs)

FOR

THE IDENTIFICATION AND REPATRIATION OF TRAFFICKED VICTIMS

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Royal Government of the Kingdom Cambodia (hereafter referred to as the "Parties")

Pursuant to Articles 11, 12 and 13 of the Agreement between the Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Royal Government of Cambodia on Bilateral Cooperation for Eliminating Trafficking in Women and Children and Assisting Victims of Trafficking, signed on 10th October 2005 in Hanoi, the Socialist Republic of Viet Nam;

Referring to the Protocol to Prevent, Suppress and Punish Trafficking in Persons, Especially in Women and Children supplementing the United Nations Convention against Transnational Organized Crime;

Referring to the Treaty on Mutual Legal Assurances in Criminal Matters among the Association of South-East Asian Nations (ASEAN) signed on 29th November 2004 in Kuala Lumpur, Malaysia and the Coordinated Mekong Ministerial Initiatives against Trafficking (COMMIT) Memorandum of Understanding (MOU) on Cooperation Against Trafficking in Persons in the Greater Mekong Sub-Region, signed on 29th October 2004 in Yangon, Union of Myanmar;

In a spirit of cooperation, solidarity, and a victim-centered approach to provide trafficked victims with the most appropriate services;

In a spirit of sincere humanitarian purpose and under their respective legal systems;

Have agreed to establish the Agreement on Standard Operating Procedures (SOPs) for the identification and repatriation of trafficked victims, as follows:

Article 1

Criteria to identify trafficked victims

a) Trafficked victims (hereafter as "victim") are those who have been selected, transported, illegally transferred, from Vietnam to Cambodia or from Cambodia to Vietnam by means of threat, use of force, kidnapping, deception, abuse of power or other forms of coercion for the purpose of exploitation.

b) A victim is identified based on:

- Documentary evidence provided by the two Parties;
- Testimonies and evidence given by the victims;
- Results of verification by the police force and the border guards of Vietnam and the Ministry of Interior (MoI) and the Ministry of Social Affairs, Veterans and Youth Rehabilitation (MoSVY) of Cambodia;
- The testimony of those accused of the crime of trafficking in women and children;
- Information provided by Non-Governmental Organizations (NGOs) involved in the rescue;
- Information from other sources.

Article 2

Focal authorities for receiving information

a) For Vietnam: The Immigration Department - Ministry of Public Security (MPS) or the provincial immigration authority with powers delegated by the Ministry of Public Security.

b) For Cambodia: The Department of Social Welfare (Anti-Trafficking and Reintegration Office) of the Ministry of Social Affairs, Veterans and Youth Rehabilitation (MoSVY) or Provincial/Municipal Department of the Ministry of Social Affairs, Veterans and Youth Rehabilitation (MoSVY) with powers delegated by the Ministry of Social Affairs, Veterans and Youth Rehabilitation (MoSVY).

Article 3

Steps and procedures for verification and identification of victims

When the authorities of the Parties discover or rescue a victim they shall implement the following procedures:

a) Whilst awaiting the results of the verification and identification process the victims shall be moved to the nearest support center and be provided with necessary services such as psychological assistance, health care, meals and accommodation.

b) At support center for victims: the related authorities shall be responsible for opening a preliminary case file using an agreed standardized form and shall contact the focal authorities of the other Party, to request verification of the nationality and identification of the victim.

c) After receiving the victim's information and documentation:

- The focal authorities (as defined by Article 2) shall cooperate with their related authorities to identify and verify the victim's nationality and conduct family tracing.

- Where an official request is received, the requested Party shall carry out the verification as soon as possible, and whether the victim has been identified or not, within a maximum period of 30 (thirty) working days, should promptly inform in writing to the requesting Party about the results and confirm whether they agree to receive the victim.

d) The victim's file shall include:

- Victim's declaration form with a code which the two Parties jointly agree to use;

- Victim's resumé (with a photo);

- Victim's finger prints;

- A document requesting the Receiving Party to identify and receive the victim;

- In case the victim is not in good health, the Handover Party shall inform the Receiving Party in advance.

e) Transfer of documents:

- The file for verification and identification the victim should be transferred through the Diplomatic Mission/Representative of Foreign Affairs or Consular Posts of the requested Party to the focal authorities.

- The letter requesting the verification and reception of the victim should be in both Vietnamese and Khmer languages.

Article 4

Steps and procedures for the handover and reception of victim

a) Within five working days of receipt of acceptance from the Receiving Party, the focal authorities of both Parties shall develop a handover plan which includes a list of victims to be returned, the date and time, transportation means, and indicates the international border gate for reception.

b) The Diplomatic Mission/Representative of Foreign Affairs or Consular Posts of the Receiving Party shall issue a laissez passer for the victim and the immigration authorities of the Handover Party are responsible for issuing an exit permit for the victim.

c) The focal authorities of the Receiving Party are responsible for collaboration with relevant agencies to organize victim reception and provide preliminary support to the victim.

d) Procedures for the handover and reception of the victim at the border gate:

- The focal authorities are responsible to forward detailed information, including confirmation of the time and place of reception. The place of the victim's reception shall be the international border gate which is nearest to the temporary centre where the victim is staying and being supported.

To expedite the handover and reception process, the focal authorities are encouraged to cooperate with the International Organizations (IOs) and Non-Governmental Organizations (NGOs) in their country.

- Steps involved in the victim handover - reception process:

+ *Step 1:* The focal authorities, in cooperation with the concerned agencies of the Handover Party are responsible for escorting the victim to the international border gate where the victim handover and reception will take place.

+ *Step 2:* The focal authorities of the Receiving Party shall receive all related documents, confirm and verify whether the victim is on the agreed list, and sign the handover minutes for the victim's reception.

+ *Step 3*: The authorities of the Receiving Party accept and transport the victim back to their place of residency or to a victim support center in accordance with the regulations of the Receiving Party.

- Documents exchanged between the two Parties shall include:

- + A list of victims;
- + Laissez-passer and the exit permit (as defined in Article 4, point b) for the victim to return to the home country.
- + Handover minutes of the victim's handover and reception;
- + Personal identification documents (if any).
- + Documents related to victim identification
- + Health record of the victim.

Article 5

Working Group

According to this Agreement, the focal authorities of each Party shall establish a Working Group with the following roles and responsibilities:

- a) Receive and analyze any information related to verification, identification, reception and repatriation of the victim.
- b) Develop an action plan for the implementation of this Agreement.
- c) Manage, monitor, and evaluate the implementation of the Agreement of related authorities of each Party.
- d) Cooperate to resolve any problems incurred during the implementation of the Agreement. In the case of any disagreement, the Working Group shall report the problem to the focal authorities requesting the Government of the two Parties for an agreed solution.
- e) If necessary, the Working Groups will organize a bilateral meeting. The time and location of the meeting will be discussed and agreed by both Parties' focal authorities.

Article 6

Implementation

a) This Agreement could be amended or supplemented on the basis of written consensus of both Parties. Articles and points are agreed by both Parties for amendment, supplement shall be considered as part of the Agreement and having the same effect as this Agreement.

b) This Agreement shall take effect on the date of receipt of the written notification confirming that both Parties have completed internal legal procedures required for the entry into force of this Agreement. The remaining in force and validity of this Agreement shall comply with the Agreement between the Socialist Republic of Vietnam and the Royal Government of Cambodia on Bilateral Cooperation for Eliminating Trafficking in Women and Children and Assisting Victims of Trafficking, signed on October 10th 2005 in Hanoi, the Socialist Republic of Viet Nam.

c) This Agreement is done at Phnom Penh, on 3rd December, 2009, in two originals; each in the Vietnamese, Khmer and English languages; all texts being equally authentic. In case of divergence of interpretation, the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



LE THE TIEM

Vice Minister, Ministry of Public Security

FOR THE ROYAL GOVERNMENT OF
THE KINGDOM OF CAMBODIA



H.E.HAV BUN SE

Secretary of State, Ministry of Social
Affairs, Veterans and Youth Rehabilitation